| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN D**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 51/2018/QĐST-HNGĐ | *D, ngày 04 tháng 7 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đoàn Thanh T, sinh năm 1986. ĐKHKTT: Đường T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Nơi sinh sống: Số 351 Phạm Văn Đ, khu I, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Đặng Thị Tuyết M, sinh năm 1987. ĐKHKTT: Số nhà 06, tổ dân phố L 1, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. Nơi sinh sống: Số 351 Phạm Văn Đ, khu I, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Thanh T và chị Đặng Thị Tuyết M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Anh Đoàn Thanh T và chị Đặng Thị Tuyết M thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng 02 con chung là Đoàn Minh T, sinh ngày 16/7/2014 và Đoàn Minh A, sinh ngày 02/02/2016. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận giao anh T nuôi con Đoàn Minh T, sinh ngày 16/7/2014, chị M nuôi con Đoàn Minh A, sinh ngày 02/02/2016 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tiền cấp dưỡng nuôi con vợ chồng thỏa thuận tự giao cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh T tự nguyện nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D theo biên lai số 14489 ngày 11/6/2018. Anh T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Anh T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận D, HP;
- VKS nhân dân thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D, HP;
- UBND phường T, quận H, thành phố Hải Phòng (Số 18/2013);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Thùy**